

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TML23B4
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Hệ thống máy lạnh dân dụng(7)	Hệ thống điều hòa không khí cục bộ(8)	Điểm TB	Xếp loại
01	2355202054151	Trương Thanh	Bình	03/08/2008	7.2	6.6	6.9	Trung bình
02	2355202054153	Nguyễn Hoàng	Danh	09/08/2008	7.7	7.0	7.3	Khá
03	2355202054154	Nguyễn Đoàn Quốc	Duy	19/08/2008	8.0	7.3	7.6	Khá
04	2355202054155	Nguyễn Quốc	Hậu	03/01/2008	7.4	8.3	7.9	Khá
05	2355202054157	Ngô Hoang	Huy	14/04/2008	7.9	7.1	7.5	Khá
06	2355202054159	Nguyễn Hoàng	Khang	27/10/2008	7.2	7.0	7.1	Khá
07	2355202054161	Mai Hồng	Khanh	12/09/2008	7.4	7.3	7.3	Khá
08	2355202054162	Nguyễn Đăng	Khoa	20/12/2003	7.0	7.4	7.2	Khá
09	2355202054163	Nguyễn Tiến	Khoa	12/04/2008	8.5	8.3	8.4	Giỏi
10	2355202054164	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/07/2008	7.1	8.4	7.8	Khá
11	2355202054165	Trần Nguyễn Si	Luân	29/09/2008	8.7	9.3	9.0	Xuất sắc
12	2355202054166	Đặng Gia	Minh	16/09/2008	6.6	6.4	6.5	Trung bình
13	2355202054167	Nguyễn Lê Nhựt	Nam	24/06/2001	7.3	7.1	7.2	Khá
14	2355202054168	Nguyễn Tín	Nguyên	22/06/2008	7.3	7.4	7.4	Khá
15	2355202054169	Nguyễn Trọng	Nguyên	07/12/2007	6.7	5.9	6.3	Trung bình
16	2355202054170	Trần Văn Vạn	Phát	17/08/2007	7.2	7.2	7.2	Khá
17	2355202054172	Nguyễn Văn	Phúc	08/02/2008	7.3	5.7	6.4	Trung bình
18	2355202054173	Lê Huy	Phục	19/02/2008	7.5	7.3	7.4	Khá

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Hệ thống máy lạnh dân dụng(7)	Hệ thống điều hòa không khí cục bộ(8)	Điểm TB	Xếp loại
19	2355202054174	Trần Văn	Quý	23/09/2008	8.3	5.5	6.8	Trung bình
20	2355202054176	Võ Thành	Tâm	10/04/2008	7.3	6.9	7.1	Khá
21	2355202054182	Thái Minh	Tường	14/09/2008	7.5	8.2	7.9	Khá
22	2355202054183	Trần Sao	Vàng	01/11/2006	8.6	9.3	9.0	Xuất sắc
23	2355202054184	Lâm Hòa Phương	Vinh	01/03/2008	7.2	7.4	7.3	Khá
24	2355202054185	Nguyễn Công	Vinh	09/07/2008	7.0	7.3	7.2	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 06 tháng 02 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái